

Số: **89/2025/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 47/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lục Kim T**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn 5, xã TT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị **Vi Thị T2**, sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã TT, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện tại: Thôn Hợp Nhất, xã Lâm Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lục Kim T và chị Vi Thị T2 (*Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 25/6/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Trung Trục, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Lục Kim T và chị Vi Thị T2 đều xác nhận có 02 con chung là cháu Lục Minh K1, sinh ngày 29/6/2021 và cháu Lục Vi Thanh T1, sinh năm 27/10/2023.

Anh chị thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Lục Minh K1, sinh ngày 29/6/2021 cho anh Lục Kim T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao con chung là cháu Lục Vi Thanh T1, sinh năm 27/10/2023 cho chị Vi Thị T2 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lục Kim T

và chị Vi Thị T2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về đất đai, tài sản chung*: Anh Lục Kim T và chị Vi Thị T2 đều xác định anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Anh Lục Kim T và chị Vi Thị T2 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lục Kim T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003170481 ngày 06/3/2025 của Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25 số 28 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, trả lại cho anh Lục Kim T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Vi Thị T2 không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã Trung Trục, huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Quan Thị Thu Trang